

Số: 86/KH-MNHD

Quận 12, ngày 20 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH THU, CHI **Năm học 2023-2024**

Căn cứ Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022-2023 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính Phủ;

Căn cứ Nghị quyết 04/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 4687/SGDDĐT-KHTC ngày 25/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu và sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 5274/UBND-VX ngày 25/10/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc cho phép tạm thu học phí Học kỳ I năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 7238/UBND-GDDĐT-TC ngày 17/10/2023 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận.

Căn cứ vào tình hình hoạt động của nhà trường và nhu cầu của phụ huynh học sinh để nhà trường thực hiện một số nhiệm vụ thay cha mẹ học sinh trong công tác chăm sóc, nuôi dạy trẻ, Trường Mầm Non Hoa Đào lập kế hoạch bổ sung khoản thu, chi của học sinh trong năm học 2023-2024 như sau:

I. Mục đích:

1. Mục đích xây dựng các khoản thu sự nghiệp, thu hộ chi hộ:

- Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong việc tổ chức công việc, sắp xếp bộ máy, sử dụng lao động và nguồn lực tài chính để hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Thực hiện sự chủ động trong quản lý và chi tiêu tài chính cho Thủ trưởng đơn vị.
- Thực hiện sự chủ động cho công chức, viên chức hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

- Là căn cứ để quản lý, thanh toán các khoản chi tiêu trong đơn vị, thực hiện kiểm soát chi của cơ quan quản lý cấp trên, cơ quan tài chính thanh tra, kiểm soát theo quy định.
- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Nguyên tắc và nội dung xây dựng kế hoạch:

- Kế hoạch đảm bảo trong hành lang pháp lý được thoả thuận với Ban đại diện hội CMHS thảo luận rộng rãi, dân chủ, công khai và có ý kiến thống nhất.
- Hiệu trưởng căn cứ tính chất công việc, khối lượng sử dụng, tình hình thực hiện trong năm trước, quyết định mức chi quản lý, chi nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu thực tế và khả năng tài chính của đơn vị trong năm.
- Tuyệt đối không sử dụng nguồn kinh phí của trường vào các mục đích cá nhân dưới mọi hình thức.
- Trong trường hợp có sự thay đổi kế hoạch. Thủ trưởng đơn vị có thể triệu tập cuộc họp Ban đại diện Cha mẹ học sinh bàn bạc giải quyết cho phù hợp với tình hình thực tế.

II. Kế hoạch thu chi năm học 2023-2024 như sau:

1. Về thu học phí quy định:

- Trích 40%/tổng thu học phí để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định: 57.600.000đ
 - 60% còn lại hỗ trợ chi hoạt động như sau: 86.400.000đ
 - + Chi lương và bảo hiểm nhân viên hợp đồng trường 50.456.000đ
 - + Chi tiền điện, nước, bảo trì gia hạn phần mềm, sửa chữa, mua sắm văn phòng phẩm, các hoạt động thường xuyên khác....: 35.944.000đ
- Tổng cộng chi : 144.000.000đ
- Tổng số học sinh dự kiến: 480 học sinh
- Số tiền thu là: 300.000đ/học sinh/tháng (trong đó PH đóng NT: 200.000đ, MG: 160.000đ
- + HĐND Thành phố hỗ trợ NT: 100.000đ, MG: 140.000đ)

2. Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa:

2.1 Tiền năng khiếu (nhíp điệu, vẽ)

- * Phần chi trả cho bên liên kết:
 - Chi 75%/tổng thu chi trả cho đơn vị hợp đồng dạy năng khiếu. 57.600.000đ
 - * Phần được trích lại : 19.200.000đ
 - Chi 6%/tổng thu hỗ trợ cho công tác quản lý (hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, kế toán, thủ quỹ), giáo viên, nhân viên (Chi tiết các khoản chi được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của trường) : 4.608.000đ
 - Phần còn lại để chi hoạt động của trường như sau:
 - + Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp 2%: 1.536.000đ
 - + Chi lương và bảo hiểm nhân viên hợp đồng trường: 4.256.500đ
 - + Chi tiền điện, nước, bảo trì gia hạn phần mềm, sửa chữa, mua sắm văn phòng phẩm, các hoạt động thường xuyên khác... 8.799.500đ
- Tổng cộng chi : 76.800.000đ (thể dục nhíp điệu + vẽ)

Tổng số học sinh dự kiến: 480 học sinh/môn

Số tiền thu là 80.000đ/học sinh/tháng/môn

3. Các khoản thu tổ chức thực hiện Đề án Trường thực hiện chương trình chất lượng cao “ Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”:

3.1 Tiền học Anh văn bản ngữ

* Phần chi trả cho bên liên kết:

- Chi 85%/tổng thu chi trả cho đơn vị hợp đồng dạy: 142.885.000đ

* Phần được trích lại : 25.215.000đ

- Chi 6%/tổng thu hỗ trợ cho công tác quản lý (hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, kế toán, thủ quỹ), giáo viên, nhân viên (Chi tiết các khoản chi được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của trường): 10.086.000đ

- Phần còn lại để chi hoạt động của trường như sau:

+ Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp 2%: 3.362.000đ

+ Chi lương và bảo hiểm nhân viên hợp đồng trường 7.256.000đ

+ Chi tiền điện, nước, bảo trì gia hạn phần mềm, sửa chữa, mua sắm văn phòng phẩm, các hoạt động thường xuyên khác... 4.511.000đ

Tổng cộng chi : 168.100.000đ

Tổng số học sinh dự kiến: 410 học sinh

Số tiền thu là 410.000đ/học sinh/tháng

3.2. Tiền học 10 môn thể dục thể thao

* Phần chi trả cho bên liên kết:

- Chi 75%/tổng thu chi trả cho đơn vị hợp đồng dạy: 158.400.000đ

* Phần được trích lại : 52.800.000đ

- Chi 6%/tổng thu hỗ trợ cho công tác quản lý (hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, kế toán, thủ quỹ), giáo viên, nhân viên (Chi tiết các khoản chi được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của trường): 12.672.000đ

- Phần còn lại để chi hoạt động của trường như sau:

+ Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp 2%: 4.224.000đ

+ Chi lương và bảo hiểm nhân viên hợp đồng trường 15.600.500đ

+ Chi tiền điện, nước, bảo trì gia hạn phần mềm, sửa chữa, mua sắm văn phòng phẩm, các hoạt động thường xuyên khác... 20.303.500đ

Tổng cộng chi : 211.200.000đ

Tổng số học sinh dự kiến: 480 học sinh

Số tiền thu là: 440.000đ/học sinh/tháng

3.3. Tiền Hoạt động ngoại khóa:

- Chi tổ chức các hoạt động liên quan ngoại khóa, trải nghiệm, văn nghệ, các lễ hội, hội thi, ngày hội thể dục thể thao, đồ dùng vật tư phục vụ cho các lễ hội 75.264.000đ

- Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp 2%: 1.536.000đ

Tổng cộng chi : 76.800.000đ

Tổng số học sinh dự kiến: 480 học sinh

Số tiền thu là 160.000đ/học sinh/tháng

3.4. Cơ sở vật chất

- Chi mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất: 150.528.000đ

(mua sắm , sửa chữa trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi, cơ sở vật chất, hệ thống phòng học của đơn vị...)

- Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp 2%: 3.072.000đ

Tổng cộng chi : 153.600.000đ

Tổng số học sinh dự kiến: 480 học sinh

Số tiền thu là: 320.000đ/học sinh/tháng

4. Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú:

4.1. Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú

- Chi 80%/tổng thu hỗ trợ công tác quản lý, trực tiếp và gián tiếp phục vụ bán trú (Chi tiết các khoản chi được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của trường): 148.200.000đ

- 20% còn lại hỗ trợ chi hoạt động như sau: 37.050.000đ

+ 10% chi mua sắm đồ dùng phục vụ vệ sinh bán trú (xà bông, nước lau sàn, giấy vệ sinh, xít muối, phí đổ rác...): 18.548.000đ

+ Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp 2%: 3.705.000đ

+ Chi lương và bảo hiểm nhân viên hợp đồng trường 10.408.600đ

+ Chi tiền điện, nước, bảo trì gia hạn phần mềm, sửa chữa, mua sắm văn phòng phẩm, các hoạt động thường xuyên khác....:4.388.400đ

Tổng cộng chi : 185.250.000đ

Tổng số học sinh dự kiến: 480 học sinh

Số tiền thu là: 465.000đ/học sinh/tháng (nhà trẻ)

370.000đ/học sinh/tháng (mẫu giáo)

4.2. Tiền phục vụ ăn sáng:

- Chi 90%/tổng thu hỗ trợ công tác quản lý, trực tiếp và gián tiếp phục vụ bán trú (Chi tiết các khoản chi được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của trường): 38.880.000đ

- 8% còn lại hỗ trợ chi hoạt động như sau: 3.456.000đ

- Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp 2%: 864.000đ

Tổng cộng chi : 43.200.000đ

Tổng số học sinh dự kiến: 480 học sinh

Số tiền thu là 90.000đ/học sinh/tháng

4.3. Tiền mua sắm thiết bị vật dụng phục vụ học sinh bán trú:

- Chi mua thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú: 108.192.000đ

(tô, muông inox, ca, khăn lau mặt, cây lau nhà, chổi, thùng rác, nồi...)

- Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp 2%: 2.208.000đ

Tổng cộng chi : 110.400.000đ

Tổng số học sinh dự kiến: 480 học sinh
Số tiền thu là: 230.000đ/học sinh/năm học

5. Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh

5.1 Học phẩm, học cụ - học liệu

- Chi mua tập, vở lớp 25-36 tháng (19.000đ x 70hs) 1.330.000đ
- Chi mua tập, vở lớp mầm (162.000đ x 125hs) 20.250.000đ
- Chi mua tập, vở lớp chồi (184.000đ x 125hs) 23.000.000đ
- Chi mua tập, vở lớp lá (228.000đ x 160hs) 36.480.000đ
- Chi mua đồ dùng dạy học: 101.940.000đ

(bút màu, bút sáp, màu nước, giấy thủ công, keo, đồ chơi, sổ liên lạc, sổ bé ngoan...)

Tổng cộng chi : 183.000.000đ

Tổng số học sinh dự kiến: 480 học sinh(nhà trẻ: 70hs, mẫu giáo: 410hs)

Số tiền thu là: 330.000đ/học sinh/năm học (nhà trẻ)

390.000đ/học sinh/ năm học (mẫu giáo)

5.2. Tiền suất ăn bán trú (ăn trưa và xế): tính theo ngày học trong tháng, hoàn trả tiền ăn những ngày trẻ nghỉ học.

* Nhà trẻ:

- Chi mua thực phẩm, đường, mắm, muối, dầu ăn... 26.349đ/ngày/hs
- (1 tuần/2 đến 3 lần trẻ sẽ được ăn bánh lăn, sữa chua, rau câu..)
- Chi mua sữa (4kg/ngày x 295.000đ/kg/480hs) 2.458đ/ngày/hs
 - Chi tiền gas (1.800.000đ/bình x 7 bình/22 ngày/480hs) 1.193đ/ngày/hs

Tổng cộng chi : 30.000đ/ ngày/học sinh

* Lớp mẫu giáo:

- Chi mua thực phẩm, đường, mắm, muối, dầu ăn... 29.349đ/ngày/hs
- (1 tuần/2 đến 3 lần trẻ sẽ được ăn bánh lăn, sữa chua, rau câu..)
- Chi mua sữa (4kg/ngày x 295.000đ/kg/480hs) 2.458đ/ngày/hs
 - Chi tiền gas (1.800.000đ/bình x 7 bình/22 ngày/480hs) 1.193đ/ngày/hs

Tổng cộng chi : 33.000đ/ngày/học sinh

5.3. Tiền suất ăn sáng: tính theo ngày học trong tháng, hoàn trả tiền ăn những ngày trẻ nghỉ học.

- Chi mua thực phẩm, đường, mắm, muối, dầu ăn... 11.573đ/ngày/hs
- (1 tuần/1 lần trẻ sẽ được ăn bánh lăn, sữa chua, rau câu..)
- Chi mua sữa (8kg/ngày x 295.000đ/kg/480hs) 4.916đ/ngày/hs
 - Chi tiền gas (1.800.000đ/bình x 3 bình/22 ngày/480hs) 511đ/ngày/hs

Tổng cộng chi : 17.000đ/ngày/học sinh

5.4 Tiền nước uống bán trú:

- Chi mua nước uống cho học sinh (nước sapuwa) 8.160.000đ

Tổng cộng chi : 8.160.000đ

Tổng số học sinh dự kiến: 480 học sinh

Số tiền thu là 17.000đ/học sinh/tháng

5.5. Tiền sử dụng máy lạnh:

- Chi trả tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh..... 12.000.000đ

Tổng cộng chi : 12.000.000đ

Tổng số học sinh dự kiến: 480 học sinh

Số tiền thu là 25.000đ/học sinh/tháng

5.6 Tiền khám sức khỏe học sinh ban đầu:

- Chi trả tiền công khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, công tác tổ chức ,nhập dữ liệu kết quả khám sức khỏe định kỳ của từng học sinh..... 14.400.000đ

Tổng cộng chi : 14.400.000đ

Tổng số học sinh dự kiến: 480 học sinh

Số tiền thu là 30.000đ/học sinh/năm học

6. Tiền Bảo hiểm tai nạn học sinh:

- Chi mua bảo hiểm tai nạn cho học sinh theo đúng mức thu của công ty bảo hiểm.

Chỉ thu những học sinh tự nguyện đăng ký mua bảo hiểm và thanh toán toàn bộ cho bên bảo hiểm.

Số tiền thu là 60.000đ/học sinh/năm

7. Khoản thu dịch vụ khác (Tiền giữ xe):

- Chi trả tiền hợp đồng thuê giữ xe: 10.000.000đ
- Nộp tiền thuế thu nhập doanh nghiệp 5%: 920.000đ
- Nộp tiền thuế giá trị gia tăng 5% 920.000đ
- Chi tiền điện, nước, bảo trì gia hạn phần mềm, sửa chữa, mua sắm văn phòng phẩm, các hoạt động thường xuyên khác... 6.560.000đ

Tổng cộng chi : 18.400.000đ

Tổng số học sinh dự kiến: 460 học sinh

Số tiền thu là 40.000đ/học sinh/tháng

III. Quá trình thực hiện:

1. Nguyên tắc:

- Trên tinh thần thỏa thuận, tự nguyện, đúng mục đích, không ép buộc, thu đủ chi, mang tính phục vụ, không mang tính kinh doanh.
- Dân chủ, công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thu và quản lý sử dụng thực hiện đúng qui định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về: “Qui chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”.

2. Qui trình thực hiện:

- Nhà trường xây dựng kế hoạch thu, chi của từng nội dung tổ chức lấy ý kiến từ Chi bộ, Ban giám hiệu, tập thể hội đồng nhà trường về: Mức thu, mức chi.

- Tổ chức hội nghị lấy ý kiến của phụ huynh học sinh (từng lớp), lập biên bản có đầy đủ chữ ký thống nhất của các thành phần tham dự hội nghị.
- Căn cứ ý kiến đồng thuận của phụ huynh học sinh, nhà trường báo cáo xin phê duyệt của UBND Quận 12.
- Sau khi được phê duyệt nhà trường công khai các khoản thu, mức thu của từng khoản theo mức thu được duyệt trước tập thể Hội đồng nhà trường, Hội phụ huynh học sinh và tiến hành thu theo kế hoạch.

3. Quản lý sử dụng:

- Nhà trường phối hợp với phụ huynh học sinh tổ chức thu và quản lý, sử dụng các khoản thu thỏa thuận, tự nguyện trên thực hiện theo đúng kế hoạch thu chi của từng khoản thu chỉ được duyệt, phải đảm bảo đúng nguyên tắc quản lý tài chính, quy chế công khai, dân chủ, minh bạch.
- Kết thúc công việc cuối năm học và cuối năm ngân sách thực hiện tổng hợp báo cáo quyết toán công khai trước Hội đồng sư phạm, Hội phụ huynh học sinh theo quy định.
- Trên đây là kế hoạch thu, chi năm học 2023-2024. Kế hoạch thu chi sẽ được điều chỉnh phù hợp với kết quả hợp phụ huynh, Trường Mầm Non Hoa Đào phối hợp ban đại diện phụ huynh học sinh thực hiện có hiệu quả các khoản thu tự nguyện phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ trên nguyên tắc tự nguyện, thu đủ chi đúng mục đích, hợp lý để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2023-2024.
- Kính trình lãnh đạo Ủy Ban Nhân dân Quận 12; Phòng Giáo dục và đào tạo; Phòng Tài chính- Kế hoạch xem xét kế hoạch thu, sử dụng khoản thu bổ sung trong năm học 2023-2024 của Trường Mầm Non Hoa Đào, đồng thời có hướng chỉ đạo kịp thời để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng học sinh mầm non tại đơn vị./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT Q.12;
- PTCKH Quận 12;
- Lưu VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



[Handwritten signature]

Nguyễn Thị Thu Thủy